

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

DỰ THẢO



**ĐẠI HỘI
ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT ĐÀ NẴNG**

Đà Nẵng, 2022

**CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU
ĐƯỜNG SẮT ĐÀ NẴNG**

Địa chỉ: Số 218 đường Hải Phòng, phường Tân Chính,
quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Điện thoại: 0236.3821345 – Fax: 0236.3891921

**TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022**



Đà Nẵng, ngày 21 tháng 4 năm 2022

Số: 227/TB-TTĐN

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 4 năm 2022

THÔNG BÁO
Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thông tin tín hiệu đường sắt Đà Nẵng trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, chi tiết như sau:

1. Thời gian: Lúc 7h30, Thứ năm, ngày 21 tháng 4 năm 2022
2. Đại điểm: Hội trường tầng 3 Công ty CP thông tin tín hiệu đường sắt Đà Nẵng. Số 218 đường Hải Phòng, P. Tân Chính, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng.
3. Thành phần tham dự Đại hội: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty CP thông tin tín hiệu đường sắt Đà Nẵng có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 30/3/2022.
4. Nội dung, chương trình của Đại hội: (Phụ lục kèm theo)
5. Tài liệu Đại hội:
 - Quý cổ đông vui lòng tải tài liệu Đại hội trên Website Công ty www.thongtintinhieudsdn.vn tại mục Quan hệ cổ đông – Đại hội đồng cổ đông.
6. Đăng ký tham dự đại hội:
 - Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội trước ngày 16h00 ngày 12/4/2022 về:

Công ty cổ phần thông tin tín hiệu đường sắt Đà Nẵng
Số 218 Hải Phòng, P. Tân Chính, Q. Thanh Khê, TP Đà Nẵng
Điện thoại: 0905.571.369 (ông Xuân Đức)

Quý cổ đông vui lòng có mặt đúng giờ, mang theo Thư mời (đã ký xác nhận tham dự), CMND/CCCD/Hộ chiếu (Passport) bản chính. Trường hợp được ủy quyền, người đại diện tham dự vui lòng mang theo Thư mời họp và CMND/CCCD/Hộ chiếu bản chính khi đến tham dự đại hội.

Trân trọng thông báo.

Nơi nhận:

- Website công ty;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Cổ đông công ty;
- Lưu: VT.



Phí Đình Thái

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT ĐÀ NẴNG
(Kèm theo Thông báo định số: ngày 01 tháng 4 năm 2022)

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
THỦ TỤC KHAI MẠC		
7h30 –7h45	<ul style="list-style-type: none"> - Đón tiếp đại biểu, cổ đông. - Kiểm tra cổ đông, lập danh sách các cổ đông có mặt, phát thẻ biểu quyết. 	Ban tổ chức
7h45 -8h00	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn định tổ chức chuẩn bị họp - Khai mạc, tuyên bố lý do triệu tập phiên họp, giới thiệu đại biểu dự (Thông báo tổ chức Đại hội) - Báo cáo kết quả kiểm tra cổ đông dự họp, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành họp. - Thông qua Quy chế làm việc. (Thẻ biểu quyết) - Giới thiệu chủ tọa và mời chủ tọa lên làm việc 	Ban tổ chức
8h00 -8h10	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ tọa giới thiệu thành phần tham gia đoàn chủ tọa: + Ông Nguyễn Ngọc Trãi - TV HĐQT, Giám đốc Công ty + Ông Nguyễn Bảo Anh - TV HĐQT - Chủ tọa cử thư ký (02 người) - Thông qua chương trình Đại hội (Thẻ biểu quyết) 	Chủ tọa (Ô Thái)
NỘI DUNG ĐẠI HỘI		
8h10-8h30	<p>Trình bày các báo cáo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022. - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 (biểu quyết bằng thẻ) - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021. (biểu quyết bằng thẻ) 	<ul style="list-style-type: none"> - Ban Giám đốc - CT HĐQT - TBKS
8h30-9h00	<p>Các tờ trình xin ý kiến: (Biểu quyết từng nội dung bằng thẻ biểu quyết) có 07 nội dung biểu quyết.</p> <p>I. Tờ trình thông qua kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch năm 2022; Phương án phân phối lợi nhuận năm</p>	Đoàn chủ tọa

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
	<p>2021 và Kế hoạch năm 2022; Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;</p> <p><i>1. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2021</i></p> <p>1.1. Thông qua kết quả SXKD năm 2021.</p> <p>1.2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.</p> <p>1.3. Thông qua BCTC năm 2021 đã được kiểm toán.</p> <p><i>2. Kế hoạch SXKD năm 2022</i></p> <p>2.1. Thông qua dự kiến KH SXKD năm 2022</p> <p>2.2. Thông qua dự kiến phân phối LN năm 2022.</p> <p>2.3. Thông qua ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.</p> <p>II. Thông qua quỹ lương, thù lao thực hiện HĐQT, BKS năm 2021 và dự kiến kế hoạch năm 2022.</p> <p>III. Thông qua ủy quyền HĐQT quyết định các Hợp đồng BDTX KCHT ĐS và các Hợp đồng khác (nếu có) và các giao dịch có giá trị >35% tổng giá trị của tài sản trên Báo cáo tài chính của Công ty</p>	
9h00-9h20	<ul style="list-style-type: none"> - Phát biểu của Đại diện lãnh đạo TCT ĐSVN (nếu có) - Đáp từ của đoàn chủ tọa. 	
9h20-9h30	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua biên bản phiên họp, (thẻ biểu quyết) - Thông qua dự thảo Nghị quyết phiên họp . (thẻ biểu quyết) - Cam kết của Chủ tịch HĐQT về việc thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết phiên họp đã thông qua ; - Tuyên bố bế mạc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thư ký ĐH - Đoàn chủ tọa - Chủ tịch HĐQT

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (“**phiên họp**”) năm 2022 của Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng (“**Công ty**”).

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định cụ thể điều kiện tổ chức phiên họp, quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia và thể thức tiến hành phiên họp.

Điều 3: Tính hiệu lực

Cổ đông và các bên tham gia phiên họp có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định tại Quy chế này.

II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH PHIÊN HỌP

Điều 4: Điều kiện tiến hành phiên họp

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán (thực hiện quyền bỏ phiếu) của Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng chốt tại ngày 30/3/2022.

III. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA PHIÊN HỌP

Điều 5. Điều kiện tham dự phiên họp

Tất cả các cổ đông là cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán (thực hiện quyền bỏ phiếu) của Công ty chốt ngày 30/3/2022, hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của cổ đông là cá nhân.

Điều 6. Quy định về ủy quyền

6.1. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

- Trường hợp cổ đông là cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;

- Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền, thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;

- Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

6.2. Các trường hợp Giấy ủy quyền được lập thành văn bản không theo mẫu của Công ty sẽ do Chủ tọa Đại hội toàn quyền quyết định tính hợp lệ của Giấy ủy quyền đó.

6.3. Một người có thể làm đại diện theo ủy quyền cho một hoặc nhiều cổ đông.

6.4. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự phiên họp

7.1. Quyền của các cổ đông tham dự phiên họp

- Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp bằng văn bản ủy quyền theo mẫu.

- Khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông đều nhận được các phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần tương ứng với số phiếu bầu của mình đối với các vấn đề thảo luận tại cuộc họp.

- Được quyền phát biểu, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của phiên họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình phiên họp.

- Được nhận các tài liệu, nội dung chương trình Đại hội kèm theo (tại website của Công ty).

- Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại phiên họp, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng phiên họp đó để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

7.2. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự phiên họp

- Tuân thủ đúng các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy chế này.

- Khi cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự phiên họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham gia với Ban tổ chức và xuất trình các giấy tờ sau:

+ Thư mời tham dự Đại hội (nếu có);

+ Giấy CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu;

+ Giấy ủy quyền hợp lệ (trường hợp được ủy quyền tham dự).

- Nghiêm túc chấp hành nội quy và tôn trọng kết quả làm việc tại phiên họp.

- Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức và tôn trọng sự điều khiển phiên họp của Chủ tọa.

- Việc ghi âm, ghi hình tại phiên họp phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa phiên họp.

- Tự túc về các chi phí để tham dự phiên họp (như: phương tiện đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi...).

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban thư ký phiên họp

8.1. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa phiên họp

- Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa để điều khiển phiên họp.

- Quyết định của chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của phiên họp sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

- Chủ tọa có thể tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển phiên họp một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để phiên họp phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.

- Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

- Chủ tọa chỉ định Ban thư ký phiên họp.

- Không cần lấy ý kiến của phiên họp, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn phiên họp đến một thời điểm khác (phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

+ Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của phiên họp;

+ Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của phiên họp được tiến hành một cách hợp lệ. Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

8.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký

- Ban thư ký phiên họp do Chủ tọa chỉ định.

- Ban thư ký có chức năng lập Biên bản phiên họp và thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 9: Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu bao gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa phiên họp đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết trực tiếp tại phiên họp. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông của Công ty.

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và tổ chức kiểm phiếu.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố trước phiên họp, giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa phiên họp.

- Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải làm trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

IV. TIẾN HÀNH PHIÊN HỌP

Điều 10: Nội dung tiến hành phiên họp

Phiên họp sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua: Kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022;
2. Thông qua Phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch năm 2022;
3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
3. Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2021;
4. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021;
5. Thông qua tổng quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2021 và dự kiến kế hoạch năm 2022;
6. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;
7. Thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT quyết định các Hợp đồng BDTX KCHT ĐS và các Hợp đồng khác (nếu có) và các giao dịch có giá trị >35% tổng giá trị của tài sản trên Báo cáo tài chính của Công ty;
8. Thông qua một số nội dung quan trọng khác.

Điều 11: Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

- Việc biểu quyết các nội dung trong Điều 10 sẽ được thực hiện theo hình thức giờ thẻ biểu quyết trực tiếp, bảo đảm minh bạch và công bằng. Các nội dung biểu quyết sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn phương án tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến cho từng nội dung cần lấy ý kiến.

- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay tại chỗ khi biểu quyết.

- Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.

- Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Công bố kết quả kiểm phiếu

Sau khi quá trình kiểm phiếu biểu quyết hoàn thành, Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu.

Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu đọc biên bản kết quả kiểm phiếu trước phiên họp.

Điều 12: Phát biểu ý kiến tại phiên họp

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải giơ Thẻ biểu quyết và được sự chấp thuận của Chủ tọa. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp đăng ký nội dung phát biểu với Ban tổ chức phiên họp trước 03 (Ba) ngày (qua phòng TCHC của Công ty), hoặc đăng ký với Đoàn Chủ tọa qua thư ký phiên họp bằng phiếu đặt câu hỏi.

- Khi Chủ tọa chỉ định ai thì người đó phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn (hai phút/người), và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại phiên họp. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu trước và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình phiên họp mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.

Điều 13: Thông qua quyết định tại phiên họp

- Các vấn đề của phiên họp được thông qua khi có sự chấp thuận của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại phiên họp với tỷ lệ theo quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ của Công ty.

- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết đề tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến đối với những vấn đề phải thông qua trong phiên họp theo quy định tại Điều 11 Quy chế này.

V. KẾT THÚC PHIÊN HỌP

Điều 14: Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký phiên họp ghi vào sổ biên bản của Công ty. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

Điều 15: Nghị quyết của phiên họp Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ kết quả tại phiên họp, Chủ tọa ra Nghị quyết của phiên họp Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề đã được phiên họp thông qua.

Các cổ đông, thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Giám đốc Công ty có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ Nghị quyết của phiên họp ĐHĐCĐ phù hợp với quy định của Điều 151 Luật Doanh nghiệp.

VI. ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 16: Trường hợp tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông không thành

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 4 Quy chế này, thì được triệu tập lần thứ 2 trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định, thì được triệu tập lần họp thứ ba trong thời hạn 20 (Hai mươi) ngày, kể từ ngày cuộc

họp lần thứ hai dự kiến khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp.

Điều 17: Một số quy định khác

Sau cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng quản trị cam kết thực hiện tốt phương án sản xuất kinh doanh năm 2022 cùng các vấn đề được quyết định tại phiên họp và tuyên bố bế mạc.

VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18: Hiệu lực thi hành

Quy chế này bao gồm 7 phần, 18 điều, được thông qua ngày 21 tháng 04 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban GD C.ty;
- Ban KS C.ty;
- Cổ đông C.ty;
- Website C.ty;
- Lưu: VT, HĐQT.



Phí Đình Thái

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 4 năm 2022

QUY CHẾ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Thông báo số: 225/TB-TTĐN ngày 01/4/2022 của Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng v/v Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

Căn cứ văn bản số: /QC-ĐHĐCĐ ngày 01/4/2022 của Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng về Quy chế Tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 tiến hành biểu quyết theo các quy định sau:

Điều 1. Đối tượng thực hiện

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và/hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông đăng ký cuối cùng ngày 30/3/2022) dưới đây gọi là “Đại biểu”.

Điều 2. Nguyên tắc

Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận công khai và tiến hành biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu kín.

Điều 3. Phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết được Công ty gửi trực tiếp cho đại biểu tại phiên họp.
- Mỗi đại biểu được cấp 01 Phiếu biểu quyết trên phiếu ghi rõ Mã đại biểu, Họ tên Đại biểu, Tổng số cổ phần đại diện của Đại biểu đó.

Điều 4. Cách thức biểu quyết

- Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn các phương án: **Tán thành, không tán thành, Không có ý kiến** cho từng vấn đề biểu quyết sau đó, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết.

- Đại biểu tự bỏ Phiếu biểu quyết vào Hòm phiếu được đặt tại phòng họp.

Điều 5. Phiếu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu của Công ty cổ phần thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng.
- Phiếu không có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu.
- Phiếu biểu quyết bị gạch, xóa, sửa chữa, ghi thêm nội dung biểu quyết.

- Các vấn đề biểu quyết không được lựa chọn hoặc lựa chọn nhiều hơn một phương án cho một vấn đề biểu quyết.

Điều 6. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

+ Thông qua quy chế biểu quyết.

+ Giới thiệu phiếu biểu quyết.

+ Công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Điều 7. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra Hòm phiếu trước sự chứng kiến của các Đại biểu.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi Trưởng ban kiểm phiếu tuyên bố bắt đầu và kết thúc khi đại biểu cuối cùng bỏ phiếu vào Hòm phiếu.

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

Điều 8. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm:

+ Tổng số cổ đông tham gia dự họp.

+ Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu.

+ Số lượng và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ.

+ Kết quả biểu quyết đối với từng vấn đề đã trình tại phiên họp.

Điều 9. Khiếu nại

Những khiếu nại về việc kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này gồm 09 Điều, được công khai trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông biết và thực hiện./.



NGUYÊN TẮC VÀ THẺ LỆ BIỂU QUYẾT

HỢP ĐỒNG THƯỜNG NIÊN

Việc biểu quyết, kiểm phiếu thông qua các báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết và các nội dung họp của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là Công ty) theo quy tắc và thẻ lệ sau đây:

1. Biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết khi Đoàn Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Nguyên tắc và thẻ lệ biểu quyết;
- Bầu Đoàn Chủ tọa, Ban Kiểm phiếu;
- Chương trình Đại hội;
- Quy chế tổ chức Đại hội;
- Biên bản, Nghị quyết Đại hội và;
- Các vấn đề khác không biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết (nếu có).

2. Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết khi Đoàn chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

- Thông qua: Kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và Kế hoạch SXKD năm 2022;
- Thông qua Phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch năm 2022;
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
- Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2021;
- Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021;
- Thông qua tổng quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2021 và dự kiến kế hoạch năm 2022;
- Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;
- Thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT quyết định các Hợp đồng BDTX KCHT ĐS và các Hợp đồng khác (nếu có) và các giao dịch có giá trị >35% tổng giá trị của tài sản trên Báo cáo tài chính của Công ty;
- Thông qua một số nội dung quan trọng khác.

3. Thẻ/Phiếu biểu quyết là Thẻ/Phiếu in sẵn, theo mẫu của Công ty và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng, được phát cho cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. Đề thuận lợi và nhanh chóng trong công tác kiểm Phiếu biểu quyết, Đại hội sử dụng tờ Phiếu biểu quyết được in sẵn trong đó có các thông tin: mã đại biểu tham dự, số phiếu biểu

quyết (01 cổ phần sở hữu/đại diện tương ứng với 01 phiếu biểu quyết). Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được phát 01 (một) tờ Phiếu biểu quyết. Việc thu và kiểm Phiếu biểu quyết do Ban Kiểm phiếu thực hiện.

5. Kết quả biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến là tổng số phiếu biểu quyết được tổng cộng từ các tờ Phiếu biểu quyết tương ứng.

6. Quy định về Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

Các Phiếu biểu quyết có một trong những yếu tố sau đây là Phiếu không hợp lệ:

- Phiếu không do Ban Tổ chức phát hành theo mẫu quy định;
- Phiếu rách, không còn nguyên vẹn hoặc không còn đủ các thông tin phục vụ cho việc kiểm phiếu.
- Phiếu để trống không ghi ý kiến hoặc lựa chọn đồng thời hai phương án trở lên.

7. Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phí Đình Thái

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022
(TẠI CUỘC HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2022)

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng; Quy chế hoạt động của Ban giám đốc cũng như Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Hôm nay, tôi xin thay mặt Ban giám đốc Công ty báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng triển khai nhiệm vụ năm 2022 cụ thể như sau:

PHẦN I
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021

I. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2020	Năm 2021		Tỷ lệ TH (%)	
			KH	TH	So 2020	So KH
1	Doanh thu	112.777	160.612	160.660	142,46	100,03
	Trong đó:					
-	Bảo dưỡng thường xuyên KCHT	100.956	105.270	105.280	104,28	100,01
-	Sản xuất ngoài SX chính	11.821	55.342	55.380	468,49	100,07
2	Chi phí	107.523	154.364	154.536	143,72	100,11
3	Lợi nhuận sau thuế	4.966	5.000	5.397	108,68	107,94
4	Tỷ lệ LNST/VĐL(%)	45,84	46,16	49,82	108,68	107,94

Công ty đã hoàn thành kế hoạch Doanh thu- lợi nhuận được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua, cụ thể như sau:

- Doanh thu đạt: 160.660 triệu đồng, đạt 100,03% so với kế hoạch và tăng 42,46 % so với năm 2020

Trong đó:

+ *Doanh thu Công ích đạt: 105.280 triệu đồng, đạt 100,01% so với kế hoạch, tăng 4,28% so với năm 2020.*

+ *Doanh thu ngoài công ích: 55.380 triệu đồng, đạt 100,07% so với kế hoạch, tăng 368,49% so với năm 2020.*

- Đối với mảng kinh doanh ngoài công ích cần duy trì việc tìm kiếm các công trình trong và ngoài ngành đường sắt để tăng thêm thu nhập cho người lao động. Năm 2021 trong bối cảnh ngành đường sắt gặp nhiều khó khăn, thách thức từ cơ chế chính sách đến dịch bệnh Covid-19..... đã có những ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động SXKD của Công ty, trước tình hình đó Ban giám đốc phải đưa ra nhiều giải pháp linh hoạt, kịp thời, phù hợp với chủ trương, định hướng của HĐQT để hoàn thành mục tiêu đề ra.

- Trong năm 2021 về sự cố, tai nạn đặc biệt nghiêm trọng do chủ quan gây ra: không có vụ việc nào.

- Công ty Chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Nhà nước; các Nghị quyết của Đảng, HĐTV TCT ĐSVN, các Quyết định, chỉ thị của Tổng công ty ĐSVN.

II. Công tác lao động, tiền lương và chế độ chăm lo đời sống cho CBCNV:

1. Công tác lao động

- Nhìn chung, số lượng lao động của Công ty trong năm duy trì ổn định, chất lượng lao động từng bước được cải thiện. Đặc biệt, nhận thức và việc chấp hành các quy định của Bộ Luật lao động ngày càng được nâng cao. Công tác hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của Công ty và tổ chức Công đoàn các cấp được quan tâm; quan hệ lao động trong Công ty được hài hòa khi các vướng mắc về chế độ lao động, lương, thưởng, giờ làm được Ban lãnh đạo Công ty quan tâm, giải quyết kịp thời.

- Mặc dù công tác quy hoạch, dự kiến, dự báo về nhu cầu nguồn nhân lực được Công ty quan tâm sát sao, nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong tình hình mới, nhất là lao động có tay nghề. Đây cũng là một trong những khó khăn của Công ty hiện nay và trong thời gian tới.

- Số lao động tính đến ngày 31/12/2021: 335 người

2. Công tác tiền lương, chế độ chăm lo đời sống của người lao động

2.1. Quỹ tiền lương và chi phí nhân công thực hiện năm 2021:

a) Quỹ tiền lương của người quản lý và lao động quản lý:

- Quỹ tiền lương (dự kiến):	7.397,7 triệu đồng
Trong đó: + Lương người quản lý:	1.555,5 triệu đồng
+ Thù lao NQL không chuyên trách	29,0 triệu đồng

+ Lương lao động quản lý:	5.813,2 triệu đồng
- Tiền ăn giữa ca:	249,4 triệu đồng
b) Chi phí nhân công của lao động trực tiếp.	
- Quỹ tiền lương (dự kiến):	60.836,0 triệu đồng
Trong đó: + QL, BD thường xuyên:	46.488,8 triệu đồng
+ SX ngoài SX chính (dự kiến):	12.209,0 triệu đồng
+ Tiền ăn giữa ca:	2.138,2 triệu đồng

- Thu nhập bình quân của NLD năm 2021 là 17,098 triệu đồng, đạt 109,58% so với kế hoạch, tăng 23,2% so với năm 2020.

2.2. Chế độ chăm lo đời sống của người lao động

- Công ty luôn quan tâm đến các công tác tiền lương, thưởng kịp thời cho người lao động, đó là động lực động viên khuyến khích NLD yên tâm làm việc, gắn bó với công việc và Công ty.

- Công ty nghiêm túc thực hiện cũng như đảm bảo giải quyết kịp thời các chế độ chính sách đối với người lao động như tiền lương, các quyền lợi ốm đau, thai sản; trích nộp và đóng BHXH, BHYT, BHTN, kinh phí công đoàn đầy đủ, đúng đối tượng; giải quyết nghỉ chế độ hưu trí theo quy định, mua bảo hiểm thân thể tự nguyện cho 100% NLD; Nâng bậc lương đúng kỳ hạn đối với NLD trực tiếp và NLD gián tiếp đủ điều kiện; Mua sắm và cấp phát trang thiết bị BHLĐ đầy đủ cho NLD; hằng năm Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV trong Công ty.

3. Đánh giá công tác quản lý tài chính

Năm 2021, Ban giám đốc đã tập trung chỉ đạo thực hiện công tác quản lý tài chính bằng các giải pháp:

- Tìm mọi biện pháp huy động tối đa số vốn hiện có của Công ty vào hoạt động kinh doanh, theo dõi chặt chẽ và thực hiện tốt việc thanh toán, thu đúng, đủ tiền cung cấp dịch vụ và các khoản thu khác. Đồng thời quản lý, kiểm soát chặt chẽ mọi chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động SXKD của Công ty như tiền lương, tiền công, chi phí bảo hành bảo trì, chi phí giá thành.....Thiết lập sự cân bằng giữa thu và chi vốn bằng tiền nhằm đảm bảo cho Công ty luôn có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

Thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế hợp lý cũng như trích lập và sử dụng tốt các quỹ của Công ty đã góp phần quan trọng vào việc phát triển Công ty, giúp cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của NLD, giải quyết hài hòa giữa lợi ích của chủ sở hữu với lợi ích lâu dài và sự phát triển của Công ty.

PHẦN II
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. Kế hoạch và các chỉ tiêu chính

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	% so năm 2021
1	Doanh thu	160.845	155.658	96,78
	Trong đó:			
1.1	<i>BD thường xuyên KCHT</i>	105.280	110.586	105,04
1.2	<i>Sản xuất ngoài SX chính</i>	55.380	45.072	81,39
1.3	Hoạt động tài chính	185	0	0,00
2	Chi phí	154.536	149.399	96,68
3	Lợi nhuận trước thuế	6.309	6.259	99,21
4	Lợi nhuận sau thuế	5.397	5.007	92,77
5	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ (%)	49,82	46,22	92,77
6	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ (%)	23,00	23,00	100,00

II. Phương hướng, mục tiêu

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021, với phương châm giữ nhịp độ phát triển, tăng trưởng ổn định, lấy mục tiêu hiệu quả trong sản xuất kinh doanh để bảo tồn và phát triển vốn, đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động; thực hiện đúng, đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

- Sản phẩm công ích: Hoàn thành 100% khối lượng theo đúng hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo trì bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng;

- Sản xuất khác: Công ty tiếp tục thực hiện tốt các hợp đồng đã ký kết và tăng cường quan hệ với các đối tác bên ngoài để tìm kiếm thêm việc làm đảm bảo thu nhập ngày càng cao cho người lao động.

III. Kế hoạch lao động, tiền lương.

1. Kế hoạch lao động:

Tổng số lao động dự kiến của Công ty năm 2022 là : 340 người;

Trong đó: Lao động quản lý: 30 người;

<i>Lao động trực tiếp:</i>	305 người;
<i>Người quản lý:</i>	05 người.

2. Kế hoạch tiền lương và chi phí nhân công:

a) Kế hoạch tiền lương của người quản lý và lao động quản lý:

- Quỹ tiền lương (dự kiến):	7.720,6 triệu đồng
<i>Trong đó:</i>	
+ <i>Lương người quản lý:</i>	1.617,7 triệu đồng
+ <i>Thù lao NQL không chuyên trách:</i>	58,0 triệu đồng
+ <i>Lương lao động quản lý:</i>	6.044,9 triệu đồng
- Tiền ăn giữa ca:	265,1 triệu đồng

b) Kế hoạch chi phí nhân công của lao động trực tiếp.

- Quỹ tiền lương (dự kiến):	59.572,1 triệu đồng
<i>Trong đó:</i>	
+ <i>QL, BD thường xuyên:</i>	48.082,2 triệu đồng
+ <i>SX ngoài SX chính (dự kiến):</i>	9.000,0 triệu đồng
+ <i>Tiền ăn giữa ca:</i>	2.489,9 triệu đồng

- Thu nhập b/q: 16.472.000đồng /người/tháng, đạt 96,34 so năm 2021;

VI. Các giải pháp chủ yếu

Để đạt được mục tiêu kế hoạch năm 2022, Ban giám đốc Công ty đã đề ra các giải pháp chủ yếu sau đây:

- Nâng cao chất lượng công tác lập kế hoạch cũng như xây dựng kế hoạch tài chính chi tiết để sử dụng nguồn kinh phí quản lý bảo trì KCHTĐS có hiệu quả, đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu chất lượng và các đầu tên công việc trọng tâm trong năm 2022;

- Tổ chức thực hiện các quy trình bảo trì KCHT ĐS đảm bảo hệ thống thiết bị luôn trong trạng thái hoạt động ổn định nhằm duy trì tốt các chỉ tiêu về an toàn chạy tàu, an toàn giao thông đường sắt;

- Tập trung duy trì thường xuyên công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo ATGTĐS bằng nhiều hình thức, chú trọng kiểm tra đột xuất; xác định các điểm nóng, trọng điểm dễ xảy ra nguy cơ mất an toàn để tăng cường kiểm tra, nhất là các điểm hay xảy ra sự cố trong thời gian qua.

- Nâng cao trình độ NLD làm công tác bảo trì thiết bị TTTH: đào tạo lại, đào tạo bổ sung NLD làm quản lý, bảo trì thiết bị tín hiệu tại các ga có thiết bị SSI, 6502, SDH... cũng như tiếp tục thực hiện đào tạo nâng cao nghiệp vụ, hoàn thiện kỹ năng của CBNV toàn công ty đáp ứng với mục tiêu chất lượng, đồng thời chú trọng công tác tuyển dụng nhằm đảm bảo tốt nhất yêu cầu ngày càng cao của công việc;

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu công nghệ mới vào sản xuất, đặc biệt là tự động hóa, CNTT nhằm nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm cũng như các giải pháp đảm bảo an ninh an toàn các phần mềm hệ thống thiết bị;

- Hoàn thiện và sớm đưa vào ứng dụng đề tài: Thiết kế, chế tạo và thử nghiệm hệ thống đường ngang cảnh báo tự động tuân thủ quy chuẩn QCVN 104:

- Tiếp tục giải quyết dư nợ tồn đọng từ các đơn vị nội bộ cũng như từ các Chủ đầu tư.

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Thưa Quý vị đại biểu!

Những khó khăn, thách thức trong năm 2021 đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty, tuy nhiên bằng những giải pháp đúng đắn và sự chủ động quyết liệt, linh hoạt trong công tác chỉ đạo, điều hành của Ban điều hành Công ty cũng như sự quan tâm ủng hộ, phối hợp và tạo điều kiện của TCT ĐSVN, các cơ quan, ban ngành liên quan trong năm qua, đặc biệt cùng với sự sáng tạo, đoàn kết thống nhất trên dưới một lòng của toàn thể CBCNV là sức mạnh nội lực to lớn giúp Công ty vượt qua khó khăn để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2021. Hi vọng rằng với tinh thần trách nhiệm và sự đoàn kết của cả tập thể, toàn bộ CBCNV sẽ tiếp tục đồng hành cùng Ban lãnh đạo Công ty nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch SXKD năm 2022, đưa công ty ngày càng phát triển.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 của Công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022,

Tôi xin thay mặt toàn thể người lao động Công ty, trân trọng cảm ơn và kính chúc sức khỏe đến Quý vị đại biểu và toàn thể Quý vị cổ đông.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Website C.ty;
- Cổ đông của Công ty;
- HĐQT, Ban KS;
- Lưu: VT.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Ngọc Trãi

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(TẠI CUỘC HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2022)

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng và các quy định của pháp luật có liên quan, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 như sau:

PHẦN 1
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

I. Đánh giá của HĐQT về hoạt động SXKD năm 2021

Trong năm qua được sự giúp đỡ của Bộ GTVT, lãnh đạo Tổng công ty ĐSVN cùng với sự hỗ trợ tích cực của các Ban nghiệp vụ Tổng công ty, cùng với sự đồng thuận cao của tập thể Người lao động trong Công ty. Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng quản trị, giám sát, định hướng hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, đồng thời có chủ trương giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc. Năm 2021, doanh nghiệp đã thực hiện thành công các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ năm 2021 đề ra.

Doanh thu thực hiện: 160.660 triệu đồng, đạt 100,03% so kế hoạch và tăng 42,46% so với năm 2020

Trong đó:

+ *Doanh thu Công ích: 105.280 triệu đồng, đạt 100,01% so với kế hoạch, tăng 4,28% so với năm 2020.*

+ *Doanh thu ngoài công ích: 55.380 triệu đồng, đạt 100,07% so với kế hoạch, tăng 368,49% so với năm 2020.*

- Lợi nhuận sau thuế: 5.397 triệu đồng, đạt 107,94% so kế hoạch;
- Tỷ lệ cổ tức: 23% vốn điều lệ;
- Thu nhập bình quân của NLĐ năm 2021 là 17,098 triệu đồng, đạt 109,58% so với kế hoạch, tăng 23,2% so với năm 2020.
- Đảm bảo ATCT tuyệt đối, không có tai nạn xảy ra do lỗi chủ quan của thiết bị thông tin, tín hiệu gây nên;
- Cơ sở vật chất, điều kiện làm việc ngày được nâng cao; các hoạt động văn hóa thể thao, đời sống vật chất và tinh thần ngày càng được cải thiện;

II. Hoạt động, quỹ lương, thù lao của HĐQT năm 2021:

1. Hoạt động của HĐQT trong năm 2021

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức 11 phiên họp để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; trong đó có một số cuộc họp mở rộng với sự tham gia của Ban thường vụ Đảng ủy, Ban giám đốc Công ty và một số phòng chức năng có liên quan đến nội dung họp.

Các cuộc họp được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế liên quan, Hội đồng quản trị đã ban hành 11 Nghị quyết giao cho Ban Giám đốc, các tập thể, cá nhân có trách nhiệm liên quan thực hiện, cụ thể :

- Phê duyệt và quyết định ban hành các Quy chế nội bộ Công ty;
- Thông qua phương án giá sản phẩm, phương án tác nghiệp của Giám đốc Công ty trình đề báo cáo Tổng công ty phê duyệt.
- Các quy định khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị.
- Thực hiện các chức năng quản trị Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Trong việc phối hợp giữa HĐQT và BDH: Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát hoạt động của Giám đốc Công ty và các bộ phận quản lý khác để đảm bảo thực hiện đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quyết định của HĐQT.
- Trong việc phối hợp giữa HĐQT và BKS: Thực hiện tốt việc phối hợp với Ban kiểm soát kiểm tra giám sát nhằm duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Quỹ lương và thù lao của HĐQT

TT	Chức danh	Số lượng	Quỹ Lương (triệu đồng/năm)	Thù lao (triệu đồng/năm)	Ghi chú
1	Phí Đình Thái	1	360,496		
2	Nguyễn Ngọc Trãi	1		9,808	
3	Nguyễn Bảo Anh	1		9,808	
	Tổng	6	360,496	19,616	

3. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc

Cùng với sự khó khăn chung trong toàn Ngành đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng Quản trị đã bám sát theo diễn biến thực tế hoạt động của doanh nghiệp, sâu sát và linh hoạt chỉ đạo Ban Giám đốc trong hoạt động để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ đề ra, đảm bảo hài hòa lợi ích của đơn vị và của cổ đông;

Ban Giám đốc cũng đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong việc báo cáo, giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh đúng quy định của pháp luật.

Ban Giám đốc Công ty đã chủ động các phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế trên cơ sở nhiệm vụ của Tổng công ty ĐSVN đặt hàng và kế hoạch của HĐQT phê duyệt, qua đó hầu hết các chỉ tiêu trong năm đều thực hiện hoàn thành với chất lượng và hiệu quả cao.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

I. Kế hoạch của HĐQT năm 2022

Dự đoán năm 2022 tình hình kinh tế xã hội chung cả nước sẽ gặp nhiều khó khăn, lạm phát tuy có khả năng giảm nhưng vẫn còn ở mức cao, hầu hết các chi phí điện, nước, xăng, dầu, tiền lương ... đều tăng. Bên cạnh đó ngành Đường sắt nói chung còn rất nhiều khó khăn chưa thể giải quyết tức thời, chưa có sự đầu tư mạnh mẽ về cơ sở hạ tầng xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt được Bộ giao thông vận tải phê duyệt; tăng, các dự án trọng điểm đường sắt. Đây thực sự là khó khăn rất lớn đối với Công ty vì nguồn thu chính từ hoạt động sản xuất kinh doanh là từ nguồn bảo trì, quản lý bảo dưỡng

Việc tìm kiếm các công việc xây lắp trong và ngoài ngành đường sắt mỗi ngày mỗi khó khăn và sự cạnh tranh gay gắt, chi phí tốn kém.

Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2022 dự kiến là:

- Doanh thu : 155.658 triệu đồng, đạt 96,78% so thực hiện năm 2021;
- Lợi nhuận: 5.007 triệu đồng, đạt 92,77% so năm 2021;
- Tỷ lệ cổ tức: 23%; đạt 100% so năm 2021;
- Thu nhập b/q: 16.472.000đồng /người/tháng, đạt 96,34 so năm 2021;
- Đảm bảo tuyệt đối an toàn lao động, an toàn chạy tàu;
- Thực hiện đúng, đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước;
- Thực hiện đúng, đủ các chế độ cho người lao động như: Chế độ bảo hiểm, bảo hộ, tiền lương, tiền thưởng, chăm sóc sức khỏe, nghỉ lễ, nghỉ phép.

II. Các biện pháp chủ yếu:

- Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp lại tổ chức Công ty, xác định quy mô phù hợp với năng lực con người và các nguồn lực khác của Công ty;

- Tăng cường công tác quản trị trong đó chú trọng quản lý công tác kế hoạch, công tác đấu thầu.

- Giao cho Ban giám đốc tìm các giải pháp huy động nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh các công trình ngoài sản xuất chính.

- Kiên quyết, sát sao trong điều hành; thực hiện nghiêm túc kỷ luật lao động. Việc làm là quan trọng song phải đảm bảo tính hiệu quả và sự lành mạnh của kinh doanh, không bằng mọi giá để giành giật công trình, mọi sự vận dụng phải phù hợp với thực tế. Giữ vững uy tín của Công ty, tăng cường các mối quan hệ hợp tác với các Ban nghiệp vụ trong Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, với Bộ GTVT và các cơ quan địa phương để tìm kiếm thêm công việc.

- Đối với công tác điều hành, phải lấy tiêu chí hiệu quả làm đầu song phải có biện pháp thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước; đồng thời quan tâm chăm lo đời sống cho người lao động; chú trọng đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu lao động cả cho trước mắt và lâu dài;

Năm 2022, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục nỗ lực vượt qua mọi thách thức để giữ vững sự ổn định và phát triển trong mọi hoạt động của doanh nghiệp, thực hiện tốt các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông ủy quyền. Đồng thời, Hội đồng quản trị Công ty cũng mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận của Quý cổ đông trong các hoạt động của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2021 và phương hướng, hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và có ý kiến chỉ đạo.

Xin trân trọng cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- Ban GD, Ban KS;
- Website C.ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phí Đình Thái

Số: /2022/BKS-TTĐN

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty CP TTTH Đường sắt Đà Nẵng**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;

Ban kiểm soát Công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 kết quả kiểm tra, giám sát của BKS năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 với các nội dung cụ thể như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2021

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) và từng thành viên BKS:

1. Về tổ chức

Nhân sự Ban Kiểm soát (BKS) Công ty CP thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng nhiệm kỳ 2021-2026 từ ngày 26/4/2021 đến nay, nhân sự BKS như sau:

- Bà Trần Thị Hải Vân, Trưởng Ban Kiểm soát
- Ông Nguyễn Lâm Tùng, thành viên (kiêm nhiệm)
- Bà Nguyễn Thị Nguyễn Quế, thành viên (kiêm nhiệm)

2. Các hoạt động của Ban Kiểm soát:

Năm 2021, BKS Công ty đã tiến hành triển khai và thực hiện nghiêm túc việc giám sát tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính công ty cũng như các hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban điều hành (BDH), các phòng ban, sự phối hợp giữa BKS với HDQT, BDH và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty và cổ đông, cụ thể như sau:

- Giám sát việc thực hiện những nội dung đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021;
- Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của HDQT Công ty, các quyết định của BDH Công ty;
- Chủ động thực hiện việc triển khai kế hoạch kiểm soát theo quy định của pháp luật và quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Chủ động phối hợp với HDQT, BDH và các phòng ban chuyên môn trong công việc;
- Tổ chức phân công, giao nhiệm vụ trong BKS để phát huy tối đa hiệu quả trong công tác kiểm soát tại Công ty;
- Thẩm định, soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm.

- Phối hợp xây dựng và hoàn thiện các quy chế của Công ty Cổ phần cũng như giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.

3. Đánh giá chung của các thành viên Ban Kiểm soát

- Năm 2021, Công ty đã hoàn thành Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã đề ra cũng như các nghị quyết của HĐQT,

- Hoàn thành 100% kế hoạch bảo trì KCHTĐS theo Phương án giá điều chỉnh và Hợp đồng cung cấp dịch vụ với TCT ĐSVN đảm bảo chất lượng hệ thống thiết bị TTTT phục vụ chạy tàu. Khối lượng, chất lượng đã được Hội đồng nghiệm thu của TCT ĐSVN tổ chức nghiệm thu đạt yêu cầu.

- Các công trình ngoài công ích đảm bảo kế hoạch doanh thu chi phí lợi nhuận, chất lượng nghiệm thu, tiến độ giải ngân, chưa thấy ý kiến phản hồi về chất lượng tiến độ các Công trình của các Chủ đầu tư.

- Về công tác quản lý giá thành, giá cả mua bán vật tư, dịch vụ của Công ty: Quá trình mua bán thiết bị, vật tư, hàng hóa, dịch vụ được thực hiện theo đúng kế hoạch đặt hàng của TCT ĐSVN và các công trình ngoài SCTX được tổ chức theo một quy trình thống nhất phù hợp với các quy định của Pháp luật và quy định của công ty.

II. Kết quả giám sát tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1. Kết quả giám sát hoạt động Hội đồng quản trị Công ty

Năm 2021, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ cũng như ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến các hoạt động của Công ty. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, điều hành SXKD của Công ty. Các nghị quyết, quyết định được ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền. Trong năm 2021, HĐQT đã quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:

- Thông qua kế hoạch tổ chức đại hội cổ đông thường niên 2021 của Công ty;
- Thông qua kết quả thực hiện SXKD năm 2020; kế hoạch SXKD năm 2021 trình ĐHĐCĐ thường niên 2021;
- Thông qua kết quả chỉ đạo, điều hành, giám sát hoạt động SXKD cũng như nhiệm vụ trọng tâm về SXKD của từng quý trong năm;
- Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông của Công ty;
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021;
- Đầu năm 2021, HĐQT Công ty đã thống nhất bổ nhiệm lại: ông Nguyễn Ngọc Trãi làm Giám đốc Công ty (từ 05/3/2021); ông Nguyễn Mạnh Hải làm phó Giám đốc Công ty (từ 22/01/2021); Đồng thời HĐQT đã cho ý kiến chấp thuận để Giám đốc công ty quyết định bổ nhiệm lại với các ông: Đinh Văn Thước – giám đốc XN TTTT Bình Trị Thiên, ông Trịnh Quang Hòa – Phó giám đốc XN TTTT Nghĩa Bình, và bổ nhiệm các vị trí sau: bà Nguyễn Thị Thanh Vinh – Trưởng phòng TCKT, ông Lê Quang Triều – Phó phòng KHVT kiêm phụ trách phòng, ông Phí Đình Nam – Phó phòng Kinh Doanh kiêm phụ trách phòng.
- Thông qua việc sửa đổi và ban hành mới 05 Quy chế. Tuy nhiên, còn một số Quy chế của Công ty theo kế hoạch vẫn phải tiếp tục hoàn thiện trong năm 2022;
- BKS thống nhất các nội dung của Báo cáo công tác quản trị của HĐQT Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên 2021.

2. Kết quả giám sát hoạt động Ban điều hành Công ty

- Năm 2021 là một năm khó khăn đối với ngành Đường sắt nói chung và Công ty nói riêng, BKS nhận thấy Ban điều hành Công ty và Giám đốc đã có những chỉ đạo, biện pháp tích cực để duy trì đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý, thực hiện tốt các nghị quyết của HĐQT, các chỉ tiêu như doanh thu tăng 42,46% so với năm 2020, lợi nhuận sau thuế tăng 8,03% so với năm 2020, đảm bảo tỷ lệ chi trả cổ tức là 23% đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021; ổn định thu nhập cho NLD. Các đơn vị trực thuộc, các phòng ban nghiệp vụ có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, tổ chức SXKD hiệu quả, đảm bảo việc làm cho NLD.

- Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ ngân sách đối với Nhà nước; Chế độ và quyền lợi của người lao động được thực hiện đúng theo Bộ Luật lao động và Thỏa ước LĐTT của Công ty như đóng nộp BHXH, BHYT, chi trả lương hàng tháng kịp thời, đúng quy định, ngoài ra các chế độ phúc lợi khác luôn được đảm bảo, duy trì, giải quyết các chế độ chính sách cho NLD nghỉ hưu, nghỉ việc, ốm đau bệnh tật được thực hiện đầy đủ, chính xác nhằm đảm bảo quyền lợi cho NLD trong Công ty.

- BKS thống nhất các nội dung của Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 của Ban Giám đốc Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên 2022.

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với cổ đông:

BKS chưa phát hiện hiện tượng vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty cũng như chưa nhận được ý kiến đóng góp, khiếu nại của các cổ đông về các sai phạm của HĐQT, ĐDH, BKS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

III. Kết quả giám sát thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2020 và trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Công ty đã thực hiện trả cổ tức năm 2020 cho các cổ đông và trích lập các quỹ như phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 01-21/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021.

2. Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế:

Ban kiểm soát thống nhất đánh giá công tác thực hiện hoạt động SXKD năm 2021 của công ty như sau:

Kết quả SXKD 2021 của Công ty đã thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế so với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 số 01-21/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2021 được thể hiện qua các chỉ tiêu kinh tế chính như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên chỉ tiêu	Năm 2021			Ghi chú
		Kế hoạch	Thực hiện	So sánh % TH/KH	
1	Doanh thu	160.612	160.660	100,03	
1.1	Doanh thu công ích	105.270	105.280	100,01	
1.2	Doanh thu ngoài công ích	55.342	55.380	100,07	
2	Tổng chi phí	154.364	154.536	100,11	
3	Lợi nhuận trước thuế	6.250	6.309	100,94	
4	Lợi nhuận sau thuế	5.000	5.397	107,94	
5	Tỷ suất LN sau thuế / VCSHbq (%)	34,89	37,66	107,94	
6	Tỷ lệ trả cổ tức (%)	23,0	23,0	100,00	

Ghi chú: Tỷ suất LNST/VCSH được xác định theo Điều 12 của TT 200/2015/TT-BTC

3. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 2021

Công ty đã thực hiện lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Quốc tế thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 2021 của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021.

IV. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021

1. Đánh giá chung về tình hình tài chính của công ty đến 31/12/2021

Định kỳ 6 tháng và 1 năm, BKS thực hiện thẩm định BCTC bán niên và cuối niên độ của Công ty. BKS ghi nhận các kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính năm đã được Công ty kiểm toán độc lập đánh giá không có sai sót trọng yếu, đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động SXKD và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2021, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, các quy định khác của pháp luật về lập và trình bày BCTC;

- Công ty đã trích dự phòng nợ phải thu khó đòi; Năm 2021 công ty đã đánh giá và thực hiện trích lập dự phòng đối với các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi với sự thận trọng phù hợp, số dư dự phòng cuối kỳ của Công ty là 1.179 triệu đồng, trong năm không thu hồi được khoản nợ nào. Đề nghị Công ty năm 2022 cần tiếp tục có những giải pháp cụ thể và mạnh mẽ hơn nữa để thu hồi những khoản nợ tồn đọng.

- Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, tổng số nộp ngân sách của Công ty trong năm 2021 là 12.788 triệu đồng; Đã thực hiện chia cổ tức như nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

- Công ty đã thực hiện nghiêm chỉnh các ý kiến chỉ đạo của TCT Đường sắt Việt Nam trong công tác thực hiện nhiệm vụ SXKD, các kiến nghị của Cơ quan Kiểm toán, Cơ quan thuế địa phương trong việc thực hiện chế độ tài chính doanh nghiệp.

2. Các chỉ tiêu phân tích tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Năm 2021	Năm 2020	+/- 2021/2020	Tỷ lệ
Nợ phải trả	49.218	61.348	(12.130)	80%
Vốn CSH	14.332	13.580	752	106%

Năm 2021, nguồn vốn chủ sở hữu tăng 751 triệu đồng (tăng 6% so với năm 2020), trong khi nguồn nợ phải trả năm 2021 giảm 12.130 tỷ đồng, giảm 20% so với 2020, mức giảm nguồn nợ phải trả thấp hơn rất nhiều so với vốn chủ sở hữu.

Chỉ tiêu	Năm		Ghi chú
	Năm 2020	Năm 2021	
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,27	1,36	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,83	1,21	

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản		0,77	0,72
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu		3,33	2,52
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho		6,51	8,01
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản		1,41	2,34
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		0,04	0,03
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		0,27	0,28
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0,06	0,08
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần		0,05	0,04

Đánh giá:

- Tại thời điểm 31/12/2021, khả năng thanh toán nợ đến hạn là 1,36, khả năng thanh toán nhanh là 1,21 cho thấy Công ty có đủ khả năng tài chính để thanh toán các nghĩa vụ nợ ngắn hạn.

- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu = 2,52 lần, cho thấy vốn huy động trong SXKD tính đến thời điểm 31/12/2021 chủ yếu là vốn của các nhà cung cấp và người bán, cho thấy khả năng quản lý và sử dụng vốn của người điều hành công ty là tốt.

- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu = 0,28 tăng 0,01 so với cùng kỳ năm 2020, cho thấy vốn chủ sở hữu đã được sử dụng một cách có hiệu quả.

V. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Bà: Trần Thị Hải Vân	4	100%	3/3
2	Ông: Nguyễn Lâm Tùng	4	100%	3/3
3	Bà: Nguyễn Thị Nguyên Quế	4	100%	3/3

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 phiên họp với sự tham gia của đầy đủ 03 thành viên và tất cả các ý kiến đều được biểu quyết thông qua 3/3 thành viên.

VI. Lương và thù lao thực hiện của Ban Kiểm soát năm 2021

TT	Chức danh	Số lượng	Qũy Lương (triệu đồng/năm)	Thù lao (triệu đồng/năm)	Ghi chú
1	Trần Thị Hải Vân	1	240,292		
2	Nguyễn Lâm Tùng	1		4,704	
3	Nguyễn Thị Nguyên Quế	1		4,704	
	Tổng	6	240,292	9,408	

VII. Sự phối hợp giữa BKS, HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác của Công ty

Trong năm 2021, HĐQT và BDH Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ của BKS, đảm bảo việc triển khai hoạt động của BKS được thực hiện đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; các bộ phận nghiệp

vụ của Công ty đã phối kết hợp tốt với BKS để thực hiện công tác kiểm tra, giám sát nội bộ tại các đơn vị chi nhánh của Công ty.

HDQT đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của HDQT cho BKS, BDH Công ty đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

VIII. Kết luận và kiến nghị

1. Kết luận

Năm 2021 Công ty phải đối mặt với nhiều khó khăn và áp lực về nguồn vốn, cơ chế chính sách và dịch bệnh Covid-19... tuy nhiên, HDQT và Ban Điều hành Công ty đã chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh linh hoạt, kịp thời để cố gắng tối đa không ảnh hưởng kết quả kinh doanh của Công ty mà ĐHĐCĐ giao phó. Các hoạt động của Công ty đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định liên quan.

Ban kiểm soát với tinh thần trách nhiệm xây dựng và hợp tác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được các cổ đông giao cho, đã phối hợp trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn, trung thực, khách quan với HDQT, BDH trong công tác quản lý điều hành và xây dựng các quy chế, nghị quyết, quyết định.

2. Kiến nghị

BKS có một số kiến nghị như sau:

Công ty cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ để làm căn cứ để kiểm soát cũng như tăng cường công tác dự báo để hạn chế rủi ro trong các hoạt động kinh doanh.

Bám sát các thay đổi, diễn biến của các yếu tố ngoại lực nhằm nhận biết các rủi ro và cơ hội trong bối cảnh tình hình SXKD bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 để chủ động điều chỉnh đảm bảo doanh thu mảng ngoài công ích ổn định; Đồng thời cần tăng cường xúc tiến, mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác bên ngoài ngành.

Công ty cần thường xuyên kiểm tra giám sát hơn nữa công tác giám sát của cấp Xí nghiệp về chất lượng duy tu, bảo trì của công nhân để hạn chế mức tối thiểu các trở ngại gây chậm tàu.

Nâng cao chất lượng xây dựng và lập kế hoạch của các phòng ban tham mưu nhằm sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Để thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng Kế hoạch hoạt động năm 2022 gồm các nội dung sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HDQT Công ty;

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý SXKD theo quy định của pháp luật;

- Giám sát kế hoạch, tình hình triển khai nhiệm vụ SXKD, đầu tư của Công ty 2022;

- Xem xét, thẩm định BCTC 6 tháng và cuối niên độ của công ty;

- Phối hợp với HDQT, BDH tiếp tục hoàn thiện các quy chế nội bộ của Công ty;

- Thực hiện việc kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất theo đề nghị của cổ đông hoặc HĐQT (nếu có) trong quá trình hoạt động, nhằm phòng ngừa rủi ro, đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

Trên đây là báo cáo của BKS Công ty về kết quả thực hiện nhiệm vụ tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022. Thay mặt BKS, xin cảm ơn HĐQT, Ban Giám đốc, các phòng ban nghiệp vụ đã tạo điều kiện để BKS làm việc và hoàn thành nhiệm vụ.

Kính chúc Quý cổ đông, quý vị đại biểu sức khỏe, hạnh phúc. Chúc ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Website C.ty;
- HĐQT, BGĐ;
- Lưu BKS, VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Trần Thị Hải Vân

TỜ TRÌNH

**Về việc: Thông qua kết quả SXKD năm 2021 và Kế hoạch năm 2022;
Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch năm 2022;
Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
và ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty;
Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty;
Căn cứ Quyết định số 2218/QĐ-BGTVT ngày 24/12/2021 của Bộ GTVT về Phê duyệt kế hoạch bảo trì KCHT đường sắt Quốc gia năm 2022 của Tổng công ty ĐSVN;
Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty
Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 (dự kiến) của Công ty;
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung sau:

I. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2021

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

- Doanh thu: 160.660 triệu đồng, đạt 100,03% so KH;
- Chi phí: 154.351 triệu đồng, đạt 100,11% so KH;
- Lợi nhuận trước thuế: 6.309 triệu đồng, đạt 100,94% so KH;
- Lợi nhuận sau thuế: 5.397 triệu đồng, đạt 107,94% so KH.

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (đồng)
	Lợi nhuận sau thuế		5.397.391.000
1	Chia cổ tức bằng tiền	(VĐL x 23%)	2.491.665.900
	Trong đó:		
	- Cổ tức phần vốn Nhà nước	(51% VĐL x 23%)	1.270.749.609
	- Cổ tức cổ đông đại chúng	(49% VĐL x 23%)	1.220.916.291
2	Quỹ đầu tư phát triển		755.634.740
3	Quỹ thưởng người quản lý		194.436.136
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(LNST – [1+2+3+4])	1.955.654.224

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng lập đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và định giá quốc tế, phát hành ngày 10/2/2022;

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bao gồm:

- Báo cáo của Ban giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Báo cáo cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2021;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

Bản chính Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán được đăng tải tại website của Công ty: “thongtintinhieudsdn.vn”.

II. Kế hoạch năm 2022

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Doanh thu: 155.658 triệu đồng, bằng 96,78% so TH 2021;
- Chi phí: 149.399 triệu đồng, bằng 96,68% so TH 2021;
- Lợi nhuận trước thuế: 6.259 triệu đồng, bằng 99,21% so TH 2021;
- Lợi nhuận sau thuế: 5.007 triệu đồng, bằng 92,77% so TH 2021.

2. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (đồng)
	Lợi nhuận sau thuế		5.007.000.000
1	Chia cổ tức bằng tiền	(VĐL x 23%)	2.491.665.900
	Trong đó:		
	- Cổ tức phần vốn Nhà nước	(51% VĐL x 23%)	1.270.749.609
	- Cổ tức cổ đông đại chúng	(49% VĐL x 23%)	1.220.916.291
2	Quỹ đầu tư phát triển		755.000.000
3	Quỹ thưởng người quản lý		202.213.500
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(LNST – [1+2+3+4])	1.558.120.600

3. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

a. Tiêu chí lựa chọn kiểm toán

- Là đơn vị kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2022 được Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty.

- Là đơn vị có đội ngũ kiểm toán viên được chấp thuận có kinh nghiệm kiểm toán các doanh nghiệp trong cùng lĩnh vực hoạt động của Công ty.

- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán theo yêu cầu của Công ty.

b. Đề xuất của HĐQT về lựa chọn đơn vị kiểm toán

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 biểu quyết ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với yêu cầu kiểm toán hợp nhất của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung nêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- HĐQT, Ban GD;
- Ban KS;
- Website C.ty;
- Lưu: VT.



Phí Đình Thái

TỜ TRÌNH

Về việc: Lương, Thù lao HĐQT, BKS Công ty CP thông tin tín hiệu đường sắt Đà Nẵng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty;
Căn cứ kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch năm 2022;
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty như sau:

I. Thực hiện năm 2021

TT	Chức danh	Số lượng	Qũy Lương (triệu đồng/năm)	Thù lao (triệu đồng/năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	360,496		
2	Thành viên HĐQT	2		19,616	
3	Trưởng BKS	1	240,292		
4	Thành viên BKS	2		9,408	
	Tổng	6	600,788	29,024	

II. Dự kiến kế hoạch năm 2022

TT	Chức danh	Số lượng	Qũy Lương (triệu đồng/năm)	Thù lao (triệu đồng/năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	374,916		
2	Thành viên HĐQT	2		39,232	
3	Trưởng BKS	1	249,904		
4	Thành viên BKS	2		18,816	
	Tổng	6	624,820	58,048	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- HĐQT, Ban GD;
- Ban KS;
- Website C.ty;
- Lưu: VT.



TỜ TRÌNH

Về việc: Ủy quyền cho HĐQT quyết định các Hợp đồng BDTX KCHT ĐS và các Hợp đồng khác (nếu có) và các giao dịch có giá trị >35% tổng giá trị của tài sản trên Báo cáo tài chính của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP thông tin tín hiệu đường sắt Đà Nẵng;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

Ủy quyền cho HĐQT quyết định các Hợp đồng BDTX KCHT ĐS và các Hợp đồng khác (nếu có) và các giao dịch có giá trị >35% tổng giá trị của tài sản trên Báo cáo tài chính của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- HĐQT, Ban GD;
- Ban KS;
- Website C.ty;
- Lưu: VT.



Phí Đình Thái

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Tại phiên họp thường niên năm 2022**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng được thông qua tại phiên họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất ngày 28/12/2015; và được sửa đổi, bổ sung tại phiên họp thường niên năm 2017 ngày 12/4/2017;
- Biên bản phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng đã được thông qua ngày 21/4/2022;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua nội dung báo cáo của Hội đồng quản trị số: /BC-TTĐN-HĐQT, ngày /4/2022, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là:%;

2. Thông qua nội dung báo cáo của Ban kiểm soát số: /BC-TTĐN-BKS, ngày/4/2021, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là:%;

3. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021; phương án phân phối lợi nhuận 2021 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: %, cụ thể các nội dung sau:

3.1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021:

- Doanh thu: 160.660 triệu đồng, đạt 100,03% so KH.

Trong đó:

+ Doanh thu Công ích đạt: 105.280 triệu đồng, đạt 100,01% so với kế hoạch, tăng 4,28% so với năm 2020.

+ Doanh thu ngoài công ích: 55.380 triệu đồng, đạt 100,07% so với kế hoạch, tăng 368,49% so với năm 2020.

- Chi phí: 154.536 triệu đồng, đạt 100,11% so KH;

- Lợi nhuận trước thuế: 6.309 triệu đồng, đạt 100,94% so KH;
- Lợi nhuận sau thuế: 5.397 triệu đồng, đạt 107,94% so KH.

3.2. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2021

a. Phương án chia cổ tức năm 2021:

- Chia cổ tức bằng tiền của lợi nhuận sau thuế: 2.491.665.900 đồng, trong đó:
 - + Cổ tức phân vốn Nhà nước: (51% VDL x 23%): 1.270.749.609 đồng
 - + Cổ tức cổ đông đại chúng: (49% VDL x 23%): 1.220.916.291 đồng
- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong quý II năm 2022;
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án chi tiết chi trả cổ tức.

b. Phương án trích lập các quỹ của năm 2021:

- Quỹ thưởng người quản lý: 194.436.136 đồng;
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.955.654.224 đồng;
- Quỹ đầu tư phát triển: 755.634.740 đồng;

4. Thông qua Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và định giá quốc tế, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là:%,

5. Thông qua các chỉ tiêu: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là:%, cụ thể các nội dung sau

- Doanh thu		155.658.000.000 đồng;
<i>Trong đó:</i>	+ Sản phẩm công ích:	110.586.000.000 đồng;
	+ SX ngoài SX chính:	45.072.000.000 đồng;
- Chi phí:		149.399.000.000 đồng;
- Lợi nhuận trước thuế:		6.259.000.000 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế:		5.007.000.000 đồng;

6. Thông qua chỉ tiêu: Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là:%.

Lợi nhuận sau thuế:		5.007.000.000 đồng;
- Chia cổ tức: 23% x VDL:		2.491.665.900 đồng;
- Quỹ đầu tư phát triển		755.000.000 đồng;
- Quỹ thưởng người quản lý:		202.213.500 đồng;

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.558.120.600 đồng;

7. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện hoạt động theo quy định của Bộ Tài chính để kiểm toán BCTC năm 2022, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là:%.

8. Thông qua quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của HĐQT, BKS năm 2021 và dự kiến kế hoạch năm 2022, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là:%, cụ thể các nội dung sau:

8.1. Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của HĐQT và BKS năm 2021:

TT	Chức danh	Số lượng	Quỹ Lương (triệu đồng/năm)	Thù lao (triệu đồng/năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	360,496		
2	Thành viên HĐQT	2		19,616	
3	Trưởng BKS	1	240,292		
4	Thành viên BKS	2		9,408	
	Tổng	6	600,788	29,024	

8.2. Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2022:

TT	Chức danh	Số lượng	Quỹ Lương (triệu đồng/năm)	Thù lao (triệu đồng/năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	374,916		
2	Thành viên HĐQT	2		39,232	
3	Trưởng BKS	1	249,904		
4	Thành viên BKS	2		18,816	
	Tổng	6	624,820	58,048	

9. Thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT quyết định các Hợp đồng BDTX KCHT ĐS và các Hợp đồng khác (nếu có) và các giao dịch có giá trị >35% tổng giá trị của tài sản trên Báo cáo tài chính của Công ty, với tỷ lệ biểu quyết tán thành là:%.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho:

1. Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo Ban điều hành tổ chức triển khai thực hiện đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty.

2. Ban kiểm soát Công ty chịu trách nhiệm giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong việc chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết của

phiên họp Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 3. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Đà Nẵng thông qua tại phiên họp thường niên ngày 21/4/2022 và có hiệu lực ngay sau khi kết thúc phiên họp;

Cổ đông của Công ty, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Cổ đông của Công ty;
- Website CTy;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP – CHỦ TỊCH HĐQT**

Phí Đình Thái